

Hà Nội, ngày 24 tháng 1 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2026

- Căn cứ Luật Công đoàn; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-TLĐ ngày 15/9/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về nguyên tắc xây dựng và giao dự toán tài chính công đoàn năm 2026;
- Căn cứ tình hình thực hiện dự toán thu - chi tài chính công đoàn 6 tháng đầu năm năm 2025, quyết toán tài chính công đoàn năm 2024;

Xét đề nghị của Ban Công tác công đoàn, Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội hướng dẫn Công đoàn cơ sở xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2026 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Các Công đoàn cơ sở được giao cho Các công đoàn cấp xã, phường, công đoàn các khu công nghệ cao và khu công nghiệp (gọi chung là công đoàn cấp xã) theo dõi, quản lý; Các Công đoàn cơ sở do Liên đoàn lao động thành phố Hà Nội trực tiếp quản lý;
- Các công đoàn xã, phường; Công đoàn khu công nghệ cao & Khu công nghiệp Hà Nội (Gọi chung là Công đoàn cấp xã);
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh tế công đoàn.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2025

1. Về thu, chi tài chính công đoàn

Căn cứ kết quả tổ chức thực hiện thu, chi, nộp nghĩa vụ tài chính công đoàn 6 tháng đầu năm 2025 và ước thực hiện cả năm 2025, các công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội cần tập trung đánh giá một số nội dung chủ yếu sau:

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo quy định hiện hành; đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi tài chính công đoàn, việc giao dự toán và cấp kinh phí năm 2025.

- Đánh giá sự tác động của việc đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng đến việc thực hiện dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2025.

- Đánh giá công tác thống kê, theo dõi số liệu lao động, đoàn viên theo báo cáo của tổ chức và số liệu lao động, đoàn viên theo số liệu thu tài chính công đoàn.

- Đánh giá việc thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở khu vực SXKD theo Công văn số 6173/TLĐ-TC ngày 17/3/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Đơn vị sự nghiệp công đoàn: Đánh giá công tác thực hiện dự toán năm 2025; kết quả thu, chi sự nghiệp; tình hình thực hiện chi từ nguồn ngân sách nhà nước; phân tích rõ chi tiết tiền lương; tình hình triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định của Chính phủ và Tổng Liên đoàn.

2. Về quản lý tài chính, tài sản công đoàn

- Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo phân cấp của Tổng Liên đoàn; quyết định nguyên tắc xây dựng, phân bổ, duyệt dự toán cho các đơn vị cấp dưới theo quy định của Tổng Liên đoàn; xây dựng dự toán, tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán; công khai dự toán, quyết toán; kiểm tra, hướng dẫn đơn vị cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn và nộp kinh phí lên công đoàn cấp trên; phê duyệt báo cáo dự toán, quyết toán của các đơn vị cấp dưới; công tác quản lý tài chính, tài sản sau hợp nhất, sáp nhập...

- Đánh giá những khó khăn, thuận lợi tại từng cấp công đoàn trong việc triển khai thực hiện các quy định về thu, chi, quản lý tài chính. Đánh giá, phân tích về việc thực hiện cơ chế thu, phân cấp tài chính tác động đến kết quả thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn.

- Đánh giá công tác quản lý tài sản, đầu tư xây dựng theo các quy định hiện hành.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và tình hình sử dụng tài chính đối với các cơ quan công đoàn.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2026

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

Các đơn vị xây dựng dự toán thu tài chính công đoàn năm 2026 có tính khả thi cao. Căn cứ tình hình thực tế, xây dựng dự toán thu đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định hiện hành.

1.2. Yêu cầu

- Xây dựng dự toán thu tài chính công đoàn phải bảo đảm đúng Quyết định số 197/QĐ-TLĐ ngày 15/9/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về nguyên tắc xây dựng và giao dự toán tài chính công đoàn năm 2026. Xác định được số phải thu tài chính công đoàn trong năm 2026 và tổ chức thực hiện việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn, khắc phục tình trạng thất thu kinh phí, đoàn phí, đặc biệt tại các đơn vị, doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức Công đoàn.

- Dự toán chi tài chính công đoàn cần đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Nội dung chi tập trung cho các hoạt động thiết thực, hiệu quả như: đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, phát triển đoàn viên, hạn chế chi tiếp khách, hành chính và các chi phí khác.

- Trong năm dự toán, khi Tổng Liên đoàn ban hành các văn bản mới liên quan đến việc thực hiện dự toán thì Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo hiệu lực của văn bản mới ban hành.

2. Một số nội dung chủ yếu trong công tác xây dựng dự toán

2.1. Về thu kinh phí công đoàn

a. Lao động thuộc đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn

Thực hiện thống kê số lao động thuộc đối tượng đóng KPCĐ theo quy định tại các đơn vị theo khu vực ĐVSN, SXKD bao gồm đã thành lập và chưa thành lập công đoàn. Số lao động được thống kê tại các đơn vị bao gồm: số lao động tại các đơn vị đã đóng BHXH tại thời điểm tháng 30/6/2025, khuyến khích lấy số liệu sát thời điểm lập dự toán 2026, số lao động thuộc đối tượng phải nộp KPCĐ nhưng chưa tham gia BHXH, số lao động dự kiến tăng (giảm) trong năm kế hoạch năm 2026.

- Khi tổng hợp số lao động xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2026 nếu có chênh lệch so với số liệu Tổ chức theo dõi tại cùng thời điểm phải có báo cáo giải trình, thuyết minh số chênh lệch.

b. Về quỹ lương thu kinh phí công đoàn

Quỹ tiền lương xác định thu kinh phí công đoàn năm 2026 tại các đơn vị được xác định bằng (=) tiền lương đóng BHXH cho người lao động bình quân 1 tháng tính theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số

74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ (theo số liệu của cơ quan BHXH cung cấp) nhân (x) với số lao động thuộc đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn và nhân (x) với 12 tháng.

Các đơn vị xây dựng dự toán số thu KPCĐ năm 2026 tăng tối thiểu 5% so với số ước thực hiện năm 2025.

2.2. Thu đoàn phí công đoàn

Số thu ĐPCĐ năm 2026 được xác định trên cơ sở số đoàn viên thực tế tại các công đoàn cơ sở nhân với tiền lương và phụ cấp của đoàn viên được quy định chi tiết tại Quyết định số 61/QĐ-TLĐ ngày 29/7/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Các đơn vị xây dựng dự toán số thu ĐPCĐ năm 2026 tăng tối thiểu 5% so với số ước thực hiện năm 2025.

2.3. Thu khác

Trên cơ sở số thu thực hiện theo báo cáo quyết toán tài chính công đoàn của đơn vị năm 2024, số ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2025 hoặc cả năm 2025, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở dự kiến số thu khác trong dự toán năm 2026 theo hướng ổn định và tăng nguồn thu khác.

2.4. Đơn vị sự nghiệp

Căn cứ phương án tự chủ, kế hoạch hoạt động của đơn vị để xây dựng dự toán thu, chi tài chính năm 2026 cho đúng loại hình tự chủ tài chính của đơn vị.

3. Phân phối tài chính công đoàn

3.1 Phân phối tài chính công đoàn giữa công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên

Thực hiện theo Quyết định số 1408/QĐ-TLĐ ngày 01/8/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn; Quyết định số 887/QĐ-TLĐ ngày 02/7/2015 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về kinh phí chỉ đạo phối hợp.

Năm 2026, Công đoàn cơ sở được sử dụng 70% tổng số thu đoàn phí và 75% tổng số thu kinh phí công đoàn; công đoàn cấp trên (các cấp) được sử dụng 30% tổng số thu đoàn phí công đoàn và 25% tổng số thu kinh phí công đoàn.

Nguồn kinh phí hoạt động của công đoàn cấp xã do Liên đoàn Lao động Thành phố cấp theo Công văn số 433/TLĐ-CTCD ngày 29/8/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Hướng dẫn công tác tài chính, tài sản của hệ thống công đoàn theo Kết luận số 183-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nguồn thu khác phát sinh ở cấp nào, cấp đó được sử dụng.

3.2, Dự toán chi tài chính công đoàn

a, Chi tại Công đoàn cơ sở:

Thực hiện theo Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở.

b. Chi tại Công đoàn xã

Công đoàn xã được áp dụng chi tài chính tại Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở. Đối với các hoạt động công đoàn do Liên đoàn Lao động thành phố giao nhiệm vụ, Công đoàn xã phường thực hiện chi theo dự toán được Liên đoàn Lao động thành phố phê duyệt, giao từ nguồn tài chính công đoàn.

b. Chi tại Công đoàn cấp trên

- Chi tiền lương, phụ cấp dự toán theo số biên chế và lao động được cấp có thẩm quyền giao. Xác định Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng). Quỹ tiền lương theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 bao gồm quỹ lương của số biên chế thực có mặt tính đến thời điểm 01 tháng 7 năm 2024, được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ và quỹ lương của số biên chế chưa tuyển (nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao), tính trên cơ sở lương 2.340.000 đồng/tháng và hệ số lương bậc 1 của công chức loại A1, các khoản phụ cấp theo lương cùng các khoản đóng góp theo quy định.

- Chi quản lý hành chính: Chi hành chính theo định mức của Nhà nước; Căn cứ quy định của Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN hàng năm: Số chi quản lý hành chính tối đa = Số biên chế được cấp có thẩm quyền giao nhân với Định mức chi quản lý hành chính do Hội đồng nhân dân thành phố quy định là 79 triệu đồng/biên chế/năm (theo Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND thành phố Hà Nội).

- Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và NLĐ; Chi tuyên truyền đoàn viên và NLĐ; Chi hoạt động của đơn vị chưa thành lập CĐCS; Chi khác: Căn cứ theo số thực hiện năm trước (theo số quyết toán năm 2024) và nhiệm vụ được giao trong năm tại đơn vị.

- Chi giao nhiệm vụ, đặt hàng cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp từ nguồn tài chính công đoàn để phục vụ hoạt động của tổ chức công đoàn: Các đơn vị căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính và Công văn số 6912/TLĐ-TC ngày 27/6/2023 của Tổng Liên đoàn để thực hiện lập dự toán năm về giao nhiệm vụ, đặt hàng trình Liên đoàn Lao động thành phố thẩm định, tổng hợp xem xét, phê duyệt trong dự toán năm 2026.

- Chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản cân đối từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (cân đối thu, chi trong năm đối với đơn vị sự nghiệp). Các đơn vị cung cấp thông tin: danh mục tài sản mua mới, số lượng, đơn giá dự kiến, tổng giá trị; danh mục tài sản sửa chữa, bảo dưỡng, nguyên giá, giá trị hao mòn, hiện trạng, thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành.

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm TSCĐ từ Quỹ Đầu tư theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hàng năm của Tổng Liên đoàn.

- Chi công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cấp dưới: Các đơn vị căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát để lập dự toán chi từ cân đối thu, chi trong năm.

- Các đơn vị chủ động thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và thực hiện khoán kinh phí quản lý hành chính theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

- Dự phòng chi: 5%/Tổng số chi thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hồ sơ dự toán tài chính công đoàn năm 2026 gửi về Liên đoàn Lao động thành phố:

1.1. Đối với công đoàn cơ sở

Xây dựng dự toán, báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phê duyệt dự toán trước khi nộp báo cáo dự toán về Công đoàn cấp xã.

-Hồ sơ dự toán nộp gồm:

+ Báo cáo đánh giá những thuận lợi, khó khăn, đề xuất kiến nghị về công tác tài chính công đoàn; đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2025, thuyết minh chi tiết dự toán năm 2026; báo cáo giải trình chênh lệch số liệu lao động, đoàn viên (nếu có);

+ Báo cáo dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2026 theo mẫu B14-TLĐ

- + Đối chiếu đóng BHXH từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2026 (Mẫu C12)
- + Danh sách đoàn viên đến thời điểm nộp báo cáo có xác nhận của Công đoàn cấp xã.

+ Thuyết minh dự toán.

1.2, Đối với công đoàn cấp xã

Triển khai hướng dẫn các Công đoàn cơ sở được giao theo dõi, quản lý xây dựng dự toán năm 2026 đảm bảo đúng quy định;

Đôn đốc các Công đoàn cơ sở nộp báo cáo dự toán năm 2026; căn cứ báo cáo của các Công đoàn cơ sở, căn cứ số liệu lao động, tiền lương do cơ quan BHXH cung cấp; căn cứ Hướng dẫn này, tổng hợp dự toán, thuyết minh của các công đoàn cơ sở được giao quản lý, theo dõi (có mẫu đính kèm);

Căn cứ các quy định của Tổng Liên đoàn và hướng dẫn của Liên đoàn Lao động thành phố xây dựng dự toán chi tại Công đoàn xã, phường, trình Ban Thường vụ phê duyệt trước khi nộp về LĐLĐ thành phố;

Tổng hợp, nộp hồ sơ dự toán của công đoàn cơ sở được giao theo dõi về LĐLĐ thành phố, gồm:

- + Tập hợp Báo cáo dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2026 của các Công đoàn cơ sở công đoàn cấp xã đang quản lý (B14-TLĐ).

- + Báo cáo tổng hợp dự toán thu - chi tài chính công đoàn cơ sở (mẫu số 01-THDTCDCS).

- + Thống kê danh sách tên đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đóng kinh phí công đoàn gồm trên địa bàn (Mẫu số 02 - THCDCS)

Hồ sơ dự toán chi tại công đoàn cấp xã gồm:

- + Tổng hợp dự toán thu – chi năm 2026 (Mẫu 01 - CĐX)

- + Bảng chi tiết hoạt động (Mẫu 03 – CĐX)

- + Bảng chi lương, phụ cấp; thu nhập tăng thêm và các khoản đóng góp theo lương (Mẫu 04 - CĐX)

- +Tờ trình đề nghị cấp kinh phí hoạt động năm 2026

- Báo cáo đánh giá những thuận lợi, khó khăn, đề xuất kiến nghị về công tác tài chính công đoàn; đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2025, thuyết minh chi tiết dự toán năm 2026; báo cáo giải trình chênh lệch số liệu lao động, đoàn viên (nếu có);

1.3.Đối với công đoàn cấp trên cơ sở

- Báo cáo tổng hợp dự toán thu - chi tài chính công đoàn (Mẫu B15-TLĐ, trong phần mềm kế toán).

- Thống kê danh sách tên đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đóng kinh phí công đoàn gồm: lao động, đoàn viên, lương bình quân 1 người/tháng thu KP, ĐP... theo từng khối. Số lao động, đoàn viên thống nhất với số báo cáo của Tổ chức **(biểu số 01)**

- Biểu mẫu thống kê các đơn vị phối quản công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng công ty trên địa bàn theo Quyết định số 887/QĐ-TLĐ ngày 02/7/2015 của Tổng Liên đoàn **(biểu số 02)** *(Biểu 2 dùng cho các quận, huyện, thị xã)*

- Danh sách cán bộ công đoàn chuyên trách và lao động khác tại công đoàn cấp trên cơ sở thời điểm 30/10/2025 **(biểu số 03)**

- Dự toán mua sắm tài sản, CCDC, sửa chữa, cải tạo **(biểu số 04, 04a,b,c)**

Lưu ý: Đơn vị không xây dựng dự toán chi sửa chữa, mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ thì trong năm không được thực hiện nội dung này.

- Ước thu khác và số dư các quỹ đưa vào chi năm 2025. Nếu đơn vị sử dụng Quỹ hoạt động thường xuyên hoặc các quỹ khác để đưa vào chi, yêu cầu ghi rõ trong thuyết minh chi tiết dự toán **(biểu số 5)**

- Thống kê danh sách tên đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đóng KPCĐ khu vực sản xuất kinh doanh theo mẫu nhập phần mềm thu kinh phí công đoàn qua Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, khu vực DN có công đoàn và khu vực DN chưa có công đoàn 23 cột **(biểu 6,7)**

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2025, thuyết minh chi tiết dự toán năm 2026.

1.5. Đối với đơn vị sự nghiệp

- Báo cáo dự toán thu - chi đơn vị sự nghiệp (B15B-TLĐ)

- Báo cáo các chỉ tiêu thu chi đơn vị sự nghiệp (HD 86)

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2025, thuyết minh chi tiết dự toán năm 2026 (nêu rõ căn cứ để xác định số thu/chi chủ yếu trong năm như các hợp đồng mua bán/cung cấp dịch vụ/hàng hóa...).

- Văn bản cấp trên giao nhiệm vụ, đặt hàng; thống kê các đơn vị ngoài sử dụng dịch vụ của đơn vị bằng hình thức đặt hàng...

Các doanh nghiệp CĐ căn cứ tình hình thực hiện SXKD báo cáo đánh giá kết quả ước thực hiện cả năm 2025, dự kiến xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 (đánh giá, phân tích hoạt động SXKD chi tiết từng doanh thu, chi phí để đề ra các giải pháp cho xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 đạt hiệu quả)

1.6. Ban Công tác công đoàn: Các bộ phận, Chi bộ. Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh căn cứ chương trình công tác, qui chế tài chính xây dựng nội dung hoạt động, lập dự toán kinh phí, các nguồn kinh phí dự kiến sử dụng (**biểu số 8**)

2. Quy trình, thời gian nộp báo cáo dự toán

Báo cáo dự toán của đơn vị được thông qua Ban Thường vụ, tập thể lãnh đạo đơn vị xem xét thống nhất trước khi gửi về Liên đoàn Lao động thành phố.

Báo cáo nộp 02 bộ kèm theo biểu thống kê số liệu thuyết minh, giải trình

Các biểu số liệu ngoài gửi kèm báo cáo, các đơn vị gửi qua hộp thư bantaichinh.cdhn@gmail.com.

Thời gian nộp: trước ngày 31/10/2025.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc đơn vị phản ánh về Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội (qua bộ phận Tài chính) để được xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- TT LĐLĐ thành phố (để b/c);
- Lãnh đạo ban CTCD (để thực hiện)
- CĐ xã, phường, CĐ KCNC và KCN HN
- CĐCS do LĐLĐ TP trực tiếp quản lý;
- ĐVSN, DN công đoàn
- Lưu: VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH PHỤ TRÁCH**



Lê Đình Hùng

BÁO CÁO
DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN
Năm

A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người - Quỹ lương đóng KPCĐ: đồng
- Số đoàn viên: người - Quỹ lương đóng ĐPCĐ: đồng
- Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

B - CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

ĐVT: đồng

THÔNG TIN	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10			
II	PHẦN THU				
2,1	Thu Đoàn phí công đoàn	22			
2,2	Thu Kinh phí công đoàn	23			
2,3	Các khoản thu khác	25	-	-	
	a. Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b. Thu khác	25.02			
	CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3)		-	-	
2,4	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28	-	-	
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2,5	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
	TỔNG CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3+2.4+2.5)		-	-	
III	PHẦN CHI				
3,1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31			
3,2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32			
3,3	Chi quản lý hành chính	33			
3,4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34	-	-	
	a. Lương, phụ cấp.., của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b. Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02			
	c. Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3,5	Chi khác	37			
	CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5)		-	-	

THÔNG TIN	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
3,6	ĐPCĐ, KPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp				
3,7	Bàn giao tài chính công đoàn				
	TỔNG CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5+3.6+3.7)		-	-	
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (IV = I+II-III)	50	-	-	
V	DỰ PHÒNG	70			

C. THUYẾT MINH

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)

Ngày tháng năm
TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU - CHI TÀI CHÍNH CBCS																																
Mã đối tượng	STT	Tên đơn vị	Đơn vị nộp quyết toán 2022	Số lao động	Số đoàn viên	Số CB chuyên trách	Quỹ lương đóng KPCĐ	Quỹ lương đóng ĐPCĐ	TCCĐ TÍCH LŨY ĐẦU KỲ (10)	THU ĐPCĐ (22)	THU KPCĐ (23)	NSNN HỖ TRỢ (24)	CHUYỂN MÔN HỖ TRỢ (25.01)	THU KHÁC (25.02)	TCCĐ CẤP TRÊN CẤP HỖ TRỢ (28.02)	NHẬN BÀN GIAO TC (40)	KHOẢN KHÁC TĂNG NGUỒN (47)	TỔNG CỘNG THU	CHI BẢO VỆ, CHĂM LO (31)	CHI TUYỂN TRUYỀN (32)	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (33)	LƯƠNG (34.01)	PHỤ CẤP CÁN BỘ CB (34.02)	CÁC KHOẢN TRÍCH NỢP (34.03)	CHI KHÁC (37)	TCCĐ NỢP CẤP TRÊN (39)	BÀN GIAO TC (42)	KHOẢN KHÁC GIẢM NGUỒN (48)	TỔNG CỘNG CHI	KINH PHÍ DỰ PHÒNG (46)	TCCĐ TÍCH LŨY CUỐI KỲ (50)	
	1		1																													
	2		1																													
	3		1																													
	4		1																													
	5		1																													
	6		1																													
	7		1																													
	8		1																													
	9		1																													
	10		1																													
	11		1																													
	12		1																													
	13		1																													
	14		1																													
	15		1																													
	16		1																													
	17		1																													
	18		1																													
	19		1																													
	20		1																													
	21		1																													
	22		1																													
	23		1																													
	24		1																													
	25		1																													
	26		1																													
	27		1																													
	28		1																													
	29		1																													
	30		1																													
	31		1																													
	32		1																													
	33		1																													
	34		1																													
	35		1																													
	36		1																													
	37		1																													
	38		1																													
	39		1																													
	40		1																													
	41		1																													
	42		1																													
	43		1																													

Người lập

Ngày tháng năm 2025

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TP HN
CÔNG ĐOÀN

Mẫu số 02-THCDCS

DANH SÁCH ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Mã số thuế	Địa chỉ email của đơn vị	Điện thoại liên hệ	Số lao động	Số đoàn viên	Quỹ lương bình quân đóng BHXH	Ghi chú
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									
9									
10									
11									
12									
13									
.....									

Người lập

Hà Nội, ngày tháng năm 2025
T/M Ban Thường vụ
Chủ tịch

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2025

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN NĂM 2026

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2026	Căn cứ pháp lý /Ghi chú
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>
I	Chi hoạt động	-	
1	Chi trực tiếp chăm lo bảo vệ đoàn viên, người lao động	-	
1,1		-	
1,2			
1,3			
1,4			
1,3			
1,4			
2	Chi tuyên truyền	-	
2,1	0		
2,2	0		
2,3	0		
2,4			
2,5			
3	Chi phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở		
II	Chi lương, lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương; thu nhập tăng thêm		
1			
2			
3			
4			
5			
III	Chi quản lý hành chính	-	

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2026	Căn cứ pháp lý /Ghi chú
IV	Chi mua sắm TSCĐ, CCDC	-	
Tổng cộng (IV=I+II+III)			

NGƯỜI LẬP

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG ĐOÀN

Mẫu 2 -CĐX

BẢNG CHI TIẾT DỰ TOÁN NGUỒN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2026

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026					Căn cứ pháp lý/ Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng	Số lần	Mức chi	Thành tiền	
A	B	1	2	3	4	5 = 2x3x4	
I	Chi trực tiếp chăm lo bảo vệ đoàn viên, người lao động						
1						0	
2							
3							
II	CHI TUYÊN TRUYỀN						
1							
2							
3							
						0	
						0	
						0	
II	Chi hành chính	người				0	
III	Chi tuyên truyền phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS	CĐCS				0	

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026					Căn cứ pháp lý/ Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng	Số lần	Mức chi	Thành tiền	
IV	Chi mua sắm trang thiết bị					0	
1		Chiếc				0	
2		Bộ				0	
3		Chiếc				0	
4		Bộ				0	
5		Chiếc				0	
6		Bộ				0	
V	Tổng cộng (I+II+III+IV)					0	

NGƯỜI LẬP BIỂU

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

BẢNG DỰ KIẾN CHI LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THEO LƯƠNG
Năm 2026

TT	Họ và tên	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số			Cộng	Tiền lương		Phụ cấp chức vụ 25%	Phụ cấp Đảng đoàn thể 30%	BHXH, BHYT (20,5%)	PC BCH, UBKT	Lương, phụ cấp 1 tháng	Lương, phụ cấp 3 tháng	TN TT theo Luật Thủ đô	Công tác phí, Hỗ trợ ăn trưa	Tổng cộng
				Lương g	PC CV	TN VK		Lương cơ sở	Lương tính đóng BHXH									
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (3) * LCS	(8) = (6) * LCS	(9) = (8) * 25%	(10) = (8) * 30%	(11) = (8) * 20,5%	(12)	(13) = 7 + ... + 1 2	(14) = (13) * 3	-15	16	(17) = 14 + 15 + 16
I	Cán bộ CD chuyên trách																	
1																		
2																		
3																		
II	BCH Công đoàn (Hệ số 0.2)																	-
4																		
5																		
6																		
7																		
...																		
III	UBKT Công đoàn (Hệ số 0.15)																	
1																		
2																		
Cộng (4=1+2+3)								-	-	-	-	-	-	-	-	-		-

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2025
TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

NGƯỜI LẬP

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN